

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAM LÂM
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24 /2019/HSST
Ngày 29 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM – TỈNH KHÁNH HÒA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Được

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quý Hùng

2. Ông Nguyễn Minh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm – tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trần Danh Cảnh– Kiểm sát viên.

Ngày 29/9/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hoà, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2019/HSST ngày 15/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

1-Nguyễn Công T(Tên gọi khác: T Mèo), sinh: 1990; Nơi ĐKNKTT: TDP L, phường C, thành phố Cam Ranh; Chỗ ở hiện nay: TDP L, phường C, thành phố Cam Ranh; Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Phật giáo; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 09/12; Cha: Nguyễn K, đã chết; Mẹ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1959; Vợ, con: Chưa;Tiền án: 02 tiền án:

+ Ngày 20/4/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 13/10/2016;

+ Ngày 21/9/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 13/9/2018;

Tiền sự: Ngày 19/3/2019, Ủy ban nhân dân phường C ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân:

+ Ngày 20/6/2019, bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Cam Ranh ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

+ Ngày 13/8/2019, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Cam Lâm ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 22/8/2019, bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Cam Ranh ra Quyết định khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cam Ranh trong 01 vụ án khác (có mặt tại phiên tòa).

2-Lê Công P (Tên gọi khác: P Cùi), sinh năm: 1995; Nơi ĐKNKTT: TDP L; phường C, thành phố Cam Ranh; Chỗ ở hiện nay: TDP L; phường C, thành phố Cam Ranh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 07/12; Cha: Lê Công H, sinh năm: 1961; Mẹ: Trần Thị H1, sinh năm: 1963; Vợ, con: Chưa; Tiền sự: Không; Tiền án: 03 tiền án:

+ Ngày 17/9/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và ngày 06/02/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung của 02 bản án là 02 năm tù. Chấp hành án xong ngày 13/4/2016.

+ Ngày 26/9/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành án xong ngày 30/01/2019.

Nhân thân:

+ Ngày 24/10/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 22/8/2019, bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Cam Ranh ra QĐ khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cam Ranh trong 01 vụ án khác (có mặt tại phiên tòa).

3-Phạm Quốc V (Tên gọi khác: T Việt Kiều), sinh: 1980; Nơi ĐKNKTT: TDP N, phường B, thành phố Cam Ranh; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Học vấn: 09/12; Cha: Phạm Xuân B1, đã chết; Mẹ: Thái Thị K, sinh năm 1958; Vợ: Nguyễn Thị Hồng T1, sinh năm: 1982; Con: 02 con (con lớn: 16 tuổi; con nhỏ: 15 tuổi); Tiền sự: Không; Tiền án: 03 tiền án:

+ Ngày 18/6/2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành án xong ngày 22/9/2010.

+ Ngày 25/12/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và ngày 05/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án là 04 năm tù. Chấp hành án xong ngày 30/9/2018;

Nhân thân:

+ Ngày 24/02/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành án xong ngày 11/6/2012.

+ Ngày 29/7/2019, bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Cam Ranh ra quyết định khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cam Ranh trong 01 vụ án khác (có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại:

1. Ông Nguyễn Vinh Q – Sinh năm 1991

Nơi cư trú: Xóm 12, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An (vắng mặt tại phiên tòa)

2. Ông Nguyễn Khắc T2 – Sinh năm 1988

Nơi cư trú: Xóm 10, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt tại phiên tòa)

3. Ông Nguyễn Quang L – Sinh năm 1994

Nơi cư trú: Xóm 12, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An (vắng mặt tại phiên tòa)

4. Ông Nguyễn Văn B2 – Sinh năm 1990

Nơi cư trú: Xóm 9A, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An (vắng mặt tại phiên tòa)

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Dương Thị Ánh T3 - Sinh năm 1966

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt tại phiên tòa)

2. Ông Nguyễn Quang D – Sinh năm 1966

Nơi cư trú: TDP H, phường C, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt tại phiên tòa)

-Người làm chứng:

1. Ông Võ Thành T4 - Sinh năm 1995

Nơi cư trú: TDP L, phường C, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt tại phiên tòa)

2. Ông Lê Công H2 – Sinh năm 1961

Nơi cư trú: TDP L, phường C, thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 16/5/2019, Nguyễn Công T rủ Lê Công P đi trộm cắp tài sản để có tiền mua ma túy sử dụng thì P đồng ý. T mang theo mỏ lết rồi điều khiển xe mô tô 51U1 - 4568 của anh Võ Thành T4 (em cùng mẹ khác cha với T5) chở P đi dọc trên QL1A từ Cam Ranh ra Nha Trang. Khi đến căn nhà cho thuê của bà Dương Thị Ánh T3 ở thôn B, xã C, huyện Cam Lâm thấy cửa khóa, không có người trông coi nên T5 điều khiển xe mô tô vào trong sân, rồi đi bộ đến trước cửa phòng bếp, dùng mỏ lết bẻ bát khóa, rồi mở cửa cùng P vào trong nhà lấy: 01 xe mô tô hiệu Sirius biển số 37L1 - 239.35, 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu BOSCH, 01 máy khoan vít sử dụng pin xạc nhãn hiệu MAKITA, 01 máy khoan vít nhãn hiệu BOSE, 01 cuộn dây điện loại 03 lõi 4.00 mm, dài khoảng 80 mét, một đầu có gắn phích điện loại 03 chấu, một đầu gắn hộp bảng điện gồm ổ cắm loại 03 lỗ và 01 áp tô mát của anh Nguyễn Văn B2; 01 ba lô, 02 quần Jean, 01 áo sơ mi, 04 áo thun và 01 ví da bên trong có 300.000 đồng, 01 chứng minh nhân dân và 01 hộ chiếu của anh Nguyễn Quang L; 01 ba lô của anh Nguyễn Khắc T5; 02 quần Jean, 02 áo thun của anh Nguyễn Vinh Q.

Sau khi lấy được tài sản, T điều khiển xe mô tô 51U1 - 4568, P điều khiển xe mô tô 37L1 - 239.35 chở toàn bộ số tài sản trộm cắp được về lại Cam Ranh. Trên đường đi, T và P ghé vào “tiệm sửa mô tô Dũng” của ông Nguyễn Quang D ở tổ dân phố H, phường C, thành phố Cam Ranh bán 03 chiếc máy khoan và cuộn dây điện được 300.000 đồng.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T gọi điện thoại cho Phạm Quốc V hỏi có mua xe mô tô không thì V nói có và hẹn gặp T5 ở khu vực cổng phía sau quán bida XO

thuộc phường C, thành phố Cam Ranh. Sau khi xem chiếc xe mô tô 37L1 - 239.35, mặc dù biết xe là do T và P trộm cắp mà có nhưng vì cần xe để sử dụng nên V đồng ý mua với giá 2.200.000 đồng. Do thiếu tiền nên V đi lấy thêm. Trong lúc chờ V quay lại, P tháo biển số xe ném xuống cống. Sau khi V giao tiền, P cầm 2.000.000 đồng đến khu vực bến xe Cam Ranh mua ma túy của 01 thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) về cùng T sử dụng, số tiền còn lại T và P ăn uống 300.000 đồng, còn 200.000 đồng chia đôi tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi sử dụng ma túy xong, T và P đổ quần áo trong 02 ba lô ra lựa. P lấy 02 quần Jean, 02 áo thun, 01 áo sơ mi; T5 lấy 01 quần Jean, 02 áo thun để sử dụng, còn 02 ba lô và số áo quần còn lại T đem vứt bỏ. Khi về đến nhà thì T phát hiện chiếc mốp lết kẹt ở ba ga xe đã bị rơi ở đâu không rõ.

Đối với chiếc ví da của anh L thấy bên trong có 300.000 đồng, CMND và hộ chiếu. P lấy tiền và giấy tờ cất vào người rồi đưa chiếc ví cho T và nói dối là bên trong không có gì. T cầm chiếc ví giữ lại sử dụng, còn chứng minh nhân dân và hộ chiếu P để rơi ở đâu không rõ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 12/KLĐGTS ngày 16/8/2019 của Hội đồng định giá thường xuyên tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cam Lâm kết luận: 01 xe mô tô hiệu Sirius, biển số 37L1 - 239.35 trị giá: 7.520.000 đồng; 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu BOSCH trị giá: 540.000 đồng; 01 máy khoan vít sử dụng pin xạc nhãn hiệu MAKITA trị giá: 440.000 đồng; 01 máy khoan vít nhãn hiệu BOSE trị giá: 320.000 đồng; 01 cuộn dây điện nhãn hiệu Daphaco trị giá: 1.512.000 đồng; 01 phích cắm loại 03 chấu trị giá: 30.000 đồng; 01 bảng điện trị giá: 60.000 đồng; 01 ổ cắm loại 03 lỗ trị giá: 50.000 đồng; 01 áp tô mát nhãn hiệu Lioa trị giá: 330.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 10.802.000 đồng. Riêng ví da, ba lô, giấy CMND, hộ chiếu và số quần áo, Hội đồng định giá không định giá.

Cáo trạng số 23/CT-VKSCL ngày 14/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Công T và Lê Công P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo Phạm Quốc V về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa:

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm đề nghị Hội đồng xét xử:

+□p dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Công T mức án từ 03 năm 6 tháng đến 04 năm tù.

+□p dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Công P mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

+□p dụng điểm đ khoản 2 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Quốc V mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

-Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Những người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên đề nghị không xem xét; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không xem xét.

- Về vật chứng vụ án: Đã trả lại cho chủ sở hữu nên đề nghị không xem xét.
- Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng nh- nội dung cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Những ng-ời bị hại, ng-ời làm chứng, ng-ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, nhưng xét họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên không có ảnh h-ởng gì đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 16/5/2019, tại căn nhà cho thuê của bà D-ong Thị □nh T3 ở thôn B, xã C, huyện Cam Lâm; Nguyễn Công T và Lê Công P đã trộm cắp chiếc xe mô tô hiệu Sirius biển số 37L1-239.35 trị giá 7.520.000 đồng, 01 máy khoan bê tông nhãn hiệu BOSCH trị giá 540.000 đồng, 01 máy khoan vít sử dụng pin nhãn hiệu MAKITA trị giá 440.000 đồng, 01 máy khoan vít nhãn hiệu BOSE trị giá 320.000 đồng, 01 cuộn dây điện loại 03 lõi 4.00mm, dài khoảng 80m một đầu có phích điện loại 3 chấu trị giá 1.982.000 đồng của anh Nguyễn Văn B2; 01 balô, 02 quần Jean, 01 áo sơ mi, 04 áo thun, 01 ví da bên trong có 300.000 đồng, 01 CMND và 01 hộ chiếu của anh Nguyễn Quang L; 01 balô của anh Nguyễn Khắc T5, 02 quần Jean, 02 áo thun của anh Nguyễn Vinh Q. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 11.202.000 đồng.

Mặc dù biết chiếc xe mô tô hiệu Sirius biển số 37L1-239.35 do T và P trộm cắp mà có nh- ng vì ham rẻ Phạm Quốc V vẫn mua để sử dụng với giá 2.200.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo T, P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do ng-ời khác phạm tội mà có” theo điểm đ khoản 2 Điều 323 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm truy tố bị cáo theo cáo trạng số 23/CT-VKSCL ngày 14 tháng 11 năm 2019 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản riêng của công dân đã đ-ợc pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an ở địa ph-ơng, các bị cáo là các đối t-ợng có nhiều tiền án tiền sự, có nhân thân xấu do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc, t-ơng xứng với tính chất hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận tội nên cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy đ-ợc chính sách nhân đạo khoan hồng của Nhà n-ớc mà an tâm cải tạo thành ng-ời có ích cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm bồi th- ờng thiệt hại: Những ng- ời bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét; ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[4] Về vật chứng vụ án: Không.

[5] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên: ông Đặng Văn Thành - Điều tra viên thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Cam Lâm đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên: Ông Trần Danh Cảnh đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Công T; xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 04 (bốn) năm tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đối với bị cáo Lê Công Phụng; xử phạt bị cáo Lê Công P 03 (ba) năm tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 323; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phạm Quốc V; xử phạt bị cáo Phạm Quốc V 03 (ba) năm tù về tội Tiêu thụ tài sản do ng- ời khác phạm tội mà có, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

-Về trách nhiệm bồi th- ờng thiệt hại: Tài sản đã đ- ọc trả cho chủ sở hữu và họ không có yêu cầu gì nên không xét.

-Về án phí: Căn cứ Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc các bị cáo Nguyễn Công T, Lê Công P, Phạm Quốc V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 án phí hình sự sơ thẩm.

-Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và những ng- ời có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan vắng mặt tại phiên tòa đ- ọc quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ọc bản án hoặc niêm yết.

Qui định: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân

sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận :

- Tòa án nhân dân Tỉnh Khánh Hòa;
- Viện KSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Viện KSND huyện Cam Lâm;
- Công an huyện Cam Lâm;
- Chi cục THADS huyện Cam Lâm;
- Bị cáo, bị hại;người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đ[]ợc